

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN ĐỒN
TỈNH QUẢNG NINH**

Số: 01/2020/QĐST- KDTM

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Vân Đồn, ngày 25 tháng 9 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN ĐỒN, TỈNH QUẢNG NINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Ninh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Minh Tâm

2. Ông Hoàng Đình Cầu

Căn cứ vào các Điều 212,213,235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 01/2020/TLST - KDTM ngày 15 tháng 6 năm 2020;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH X;

Địa chỉ trụ sở: Tổ 92, khu Đ Đ, phường HK, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Ngọc Sơn; Chức vụ: Giám đốc.

- Bị Đơn: Công ty TNHH QM

Địa chỉ trụ sở: Thôn x, xã HL, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Văn Cường; Chức vụ: Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Chi nhánh công ty Luật TNHH X và Cộng sự - Đoàn luật sư thành phố Hà Nội;

Địa chỉ trụ sở: Số nhà X, phường HH, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh;
Người đại diện: Bà BTV - Trưởng chi nhánh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. **Về số tiền nợ:** Tính đến ngày 25/9/2020, Công ty TNHH QM còn nợ Công ty TNHH X số tiền là: **9.392.659.608** VNĐ (*Bằng chữ: Chín tỷ, ba trăm chín mươi hai triệu, sáu trăm năm mươi chín nghìn, sáu trăm linh tám đồng.*).

Trong đó: Tiền nợ gốc là: **8.243.159.000** VNĐ (*tám tỷ, hai trăm bốn mươi ba triệu, một trăm năm mươi chín ngàn đồng chẵn*).

Tiền lãi là: **1.149.500.608** VNĐ (*một tỷ, một trăm bốn mươi chín triệu, năm*

trăm nghìn, sáu trăm linh tám đồng)

2.2. Về phương án trả nợ:

- Ngày 30/10/2020 Công ty TNHH QM trả nợ cho Công ty TNHH X số tiền là: 2.000.000.000 VNĐ (hai tỷ đồng) tiền nợ gốc.

- Ngày 30/11/2020 Công ty TNHH QM trả nợ cho Công ty TNHH X số tiền nợ gốc là: 1.560.7X.750 VNĐ (một tỷ, năm trăm sáu mươi triệu, bảy trăm tám mươi chín nghìn, bảy trăm năm mươi đồng); Số tiền lãi là: 287.375.152 VNĐ (hai trăm tám mươi bảy triệu, ba trăm bảy mươi lăm nghìn, một trăm năm mươi hai đồng).

- Ngày 30/12/2020 Công ty TNHH QM trả nợ cho Công ty TNHH X số tiền nợ gốc là: 1.560.7X.750 VNĐ (một tỷ, năm trăm sáu mươi triệu, bảy trăm tám mươi chín nghìn, bảy trăm năm mươi đồng); Số tiền lãi là: 287.375.152 VNĐ (hai trăm tám mươi bảy triệu, ba trăm bảy mươi lăm nghìn, một trăm năm mươi hai đồng).

- Ngày 30/01/2021 Công ty TNHH QM trả nợ cho Công ty TNHH X số tiền nợ gốc là: 1.560.7X.750 VNĐ (một tỷ, năm trăm sáu mươi triệu, bảy trăm tám mươi chín nghìn, bảy trăm năm mươi đồng); Số tiền lãi là: 287.375.152 VNĐ (hai trăm tám mươi bảy triệu, ba trăm bảy mươi lăm nghìn, một trăm năm mươi hai đồng).

- Ngày 15/02/2021 Công ty TNHH QM trả nợ cho Công ty TNHH X số tiền nợ gốc là: 1.560.7X.750 VNĐ (một tỷ, năm trăm sáu mươi triệu, bảy trăm tám mươi chín nghìn, bảy trăm năm mươi đồng); Số tiền lãi là: 287.375.152 VNĐ (hai trăm tám mươi bảy triệu, ba trăm bảy mươi lăm nghìn, một trăm năm mươi hai đồng).

Nếu những ngày trả nợ nêu trên trùng vào ngày lễ, ngày nghỉ theo quy định, thì ngày trả nợ được tính vào ngày làm việc tiếp theo liền kề.

- Trong trường hợp Công ty TNHH QM vi phạm bất kỳ nghĩa vụ trả nợ nào (không trả, trả không đủ, trả không đúng thời hạn đã thỏa thuận). Công ty TNHH X có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền, buộc Công ty TNHH QM phải thi hành án đối với toàn bộ số tiền mà Công ty TNHH QM còn nợ Công ty TNHH X, tính đến thời điểm có yêu cầu thi hành án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2.3. Về án phí:

- Công ty TNHH QM phải chịu 117.392.659 VNĐ (Một trăm mười bảy triệu, ba trăm chín mươi hai nghìn, sáu trăm năm mươi chín đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

- Trả lại cho Công ty TNHH X số tiền 59.707.000 đồng (Năm mươi chín triệu, bảy trăm linh bảy nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, anh Nguyễn Ngọc Sơn đã nộp theo biên lai thu số 0002131 ngày 12/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vân Đồn
- TAND tỉnh QN;
- CCTHADS huyện Vân Đồn
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hồng Ninh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Đình Cầu - Hoàng Thị Minh Tâm

Lê Hồng Ninh

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vân Đồn
- TAND tỉnh QN;
- CCTHADS huyện Vân Đồn
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hồng Ninh